

PHẦN I – TRẮC NGHIỆM

Câu 1: Ánh sáng tác động đến cây trồng thông qua các yếu tố là

- A. cường độ chiếu sáng, chất lượng ánh sáng, thời gian chiếu sáng.
- B. chất lượng ánh sáng, thời điểm chiếu sáng, tốc độ ánh sáng.
- C. thời điểm chiếu sáng, tốc độ ánh sáng, cường độ chiếu sáng.
- D. tốc độ ánh sáng, thời gian chiếu sáng, cường độ chiếu sáng.

Câu 2: Thời kỳ khủng hoảng nước ở cây ăn quả nằm ở giai đoạn

- A. ra hoa, thụ phấn, quả phát triển.
- B. củ hình thành và phát triển.
- C. sinh trưởng dinh dưỡng.
- D. lá hình thành và phát triển.

Câu 3: Đất trồng là nơi

- A. không khí không thể trao đổi với cây trồng.
- B. dự trữ và cung cấp nước, dinh dưỡng.
- C. ít ảnh hưởng đến sinh trưởng của cây trồng.
- D. làm cho cây bị ngã khi bị gió bão.

Câu 4: Nguyên tố nào sau đây là nguyên tố khoáng đa lượng?

- A. Cu.
- B. Zn.
- C. K.
- D. Mn.

Câu 5: Thành phần của đất trồng bao gồm

- A. nước, không khí, chất rắn, sinh vật.
- B. không khí, chất rắn, sinh vật, cát.
- C. chất rắn, sinh vật, cát, keo đất.
- D. sinh vật, cát, keo đất, không khí.

Câu 6: Dựa vào thành phần cơ giới, người ta chia đất trồng thành 3 loại chính là

- A. đất cát, đất thịt, đất limon.
- B. đất thịt, đất limon, đất sét.
- C. đất limon, đất sét, đất cát.
- D. đất cát, đất thịt, đất sét.

Câu 7: Hầu hết đất xám bạc màu mang tính

- A. kiềm, pH > 7.
- B. trung tính, pH = 7.
- C. chua, pH < 4,5.
- D. kiềm, pH > 8,5.

Câu 8: Trồng rừng trên đất xói mòn mạnh trơ sỏi đá bằng các loại cây lấy gỗ như

- A. trầm, tre.
- B. thông, bạch đàn.
- C. tre, nứa.
- D. mù u, trầm.

Câu 9: Nhiệt độ thấp làm giảm hiệu suất quan hợp và hô hấp, kích thích quá trình

- A. xuân hóa.
- B. già hóa.
- C. phân hóa.
- D. trẻ hóa.

Câu 10: Để phòng trừ sâu bệnh phát triển trên đồng rộng, nông dân có thể sử dụng biện pháp kỹ thuật canh tác an toàn như

- A. phun thuốc trừ sâu.
- B. bón nhiều phân hóa học.
- C. ngâm đất, phơi đất.
- D. bón nhiều phân vi sinh.

Câu 11: Trong cấu tạo keo đất, cơ sở của sự trao đổi dinh dưỡng giữa đất và cây trồng phụ thuộc vào lớp

- A. ion quyết định điện.
- B. ion bất động.
- C. nhân của keo đất.
- D. ion khuếch tán.

Câu 12: Các chất dinh dưỡng trong đất được giữ lại ở

- A. keo đất và trên bề mặt đất.
- B. keo đất và dung dịch đất.
- C. dung dịch đất và trong nước.
- D. trong nước và trên mặt đất.

Câu 13: Khả năng hấp phụ của đất phụ thuộc vào

- A. thành phần cơ giới.
- B. số lượng keo đất.
- C. số lượng hạt cát.
- D. phản ứng dung dịch đất.

Câu 14: Để tăng độ phì nhiêu cho đất, người nông dân **không** nên

- A. bón hợp lý phân hữu cơ và phân vi sinh.
- B. trồng cây họ đậu để đất giàu đạm.
- C. bón nhiều phân hóa học như NPK.
- D. bón phân xanh, phân chuồng.

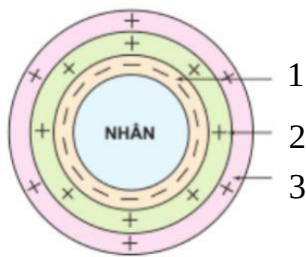
Câu 15: Cúc là cây ngày ngắn, để làm chậm quá trình nở hoa, nông dân thường sử dụng phương pháp là

- A. đưa cây vào chỗ tối.
- B. bón nhiều phân đạm.
- C. tưới thật nhiều nước.
- D. chong đèn vào ban đêm.

Câu 16: Giống cây trồng phù hợp với đồng bằng sông Cửu Long là

- A. vải thiều, dâu tây.
- B. dâu tây, cà chua.
- C. vải thiều, đào.
- D. lúa nước, ngô (bắp).

Câu 17: Cho sơ đồ cấu tạo của keo đất ở hình bên dưới, các từ còn thiếu ở (1), (2) và (3) lần lượt là



- A.** (1) lớp ion quyết định điện, (2) lớp ion không di chuyển, (3) lớp ion khuếch tán.
B. (1) lớp ion không di chuyển, (2) lớp ion quyết định điện, (3) lớp ion khuếch tán.
C. (1) lớp ion không di chuyển, (2) lớp ion khuếch tán, (3) lớp ion quyết định điện.
D. (1) lớp ion khuếch tán, (2) lớp ion quyết định điện, (3) lớp ion không di chuyển.

Câu 18: Cho các biện pháp cải tạo đất xám bạc màu như sau:

- (I). Làm đất, làm đường đồng mức đối với đất dốc.
 (II). Xây dựng hệ thống tưới tiêu hợp lý.
 (III). Bón nhiều phân hữu cơ và vôi, giảm phân hóa học.
 (IV). Bố trí cây trồng hợp lý.

Các biện pháp đúng là

- A.** (I), (II), (III), (IV). **B.** (I), (II), (III).
C. (I), (II), (IV). **D.** (II), (III), (IV).

Câu 19: Cho các nhận định nói về đất xám bạc màu như sau:

- (I). Đất thường nghèo chất dinh dưỡng, nghèo mùn.
 (II). Hoạt động của vi sinh vật trong đất yếu.
 (III). Có thể trồng cây họ đậu, cây phân xanh để cải tạo đất.
 (IV). Đất mang tính kiềm nặng, pH > 8.

Số phát biểu đúng là

- A.** 1. **B.** 2. **C.** 3. **D.** 4.

Câu 20: Cho các biện pháp cải tạo đất xám bạc màu như sau:

- (I). Trồng cây theo luống. (II). Trồng cây che phủ đất.
 (III). Luân canh cây trồng. (IV). Cày sâu, ngâm đất, phơi ải.

Số phát biểu **không** đúng là

- A.** 1. **B.** 2. **C.** 3. **D.** 4.

Câu 21: Ở nước ta, cây trồng nào sau đây có thể mạnh xuất khẩu?

- A.** Cà phê. **B.** Cam. **C.** Mai. **D.** Cà chua.

Câu 22: Giống cây trồng nào sau đây là thành tựu của ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất giống cây trồng chất lượng cao?

- A.** Lúa mùa. **B.** Chuối sứ.
C. Dừa xiêm. **D.** Đu đủ lùn.

Câu 23: Cho các nhận định sau:

- (I) Có sức khỏe tốt. (II) Có kiến thức và kỹ năng trồng trọt.
 (III) Chăm chỉ, cần cù, chịu khó. (IV) Bảo vệ môi trường.
 (V) Chỉ cần có kinh nghiệm canh tác là được.

Số yêu cầu đối với người lao động trong trồng trọt là

- A.** 2. **B.** 3. **C.** 5. **D.** 4.

PHẦN II – TỰ LUẬN

Câu 1: Cho các vai trò của trồng trọt bên dưới. Ở mỗi vai trò, em hãy liệt kê ít nhất 04 loại cây trồng (hoặc sản phẩm trồng trọt) tương ứng.

- Cung cấp lương thực:
- Cung cấp thực phẩm:
- Cung cấp nguyên liệu chế biến:
- Cung cấp thức ăn chăn nuôi:
- Cung cấp nông sản xuất khẩu:
- Tạo cảnh quan xanh, sạch, đẹp:

Câu 2: Liệt kê 04 công nghệ cao được dùng để canh tác trong trồng trọt.

.....

.....

.....

Câu 3: Hãy phân loại một số cây trồng theo mẫu sau:

Loại cây trồng	Phân loại				
	Theo nguồn gốc	Theo chu kỳ sống	Theo khả năng hóa gỗ của thân	Theo số lượng lá mầm	Theo mục đích sử dụng
Lúa	Nhiệt đới	Hàng năm	Thân thảo	1 lá mầm	Lương thực
Ngô					
Khoai tây					
Cải bắp					
Su hào					
Dưa hấu					
Đậu (đỗ) tương					
Cam					
Cẩm chướng					
Mai					
Cà phê					
Chè					
Ôi					

Câu 4: Trong 14 nguyên tố thiết yếu cho cây trồng, nguyên tố nào thuộc nhóm đa lượng, trung lượng, vi lượng?

.....

.....

.....

Câu 5: Căn cứ vào yếu tố nào để bố trí mùa vụ trồng trọt thích hợp cho từng loại cây trồng? Vì sao?

.....

.....

.....

.....